TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 137/2018/HS-ST
Ngày 29/8/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn và bà Nguyễn Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2018/QĐXXST -HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và có 02 con; lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1988 và có 02 con; lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 08/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 06/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn Quả, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1991 và có 02 con; lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 (là Thương binh hạng 3/4, tỷ lệ 41%), và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1960; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ là Phạm Thị A, sinh năm 1990; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 06/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Đào Thị Đ, sinh năm 1960; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1986 và có 02 con; lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1986 tại huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; Gia đình có 04 anh chị, bị cáo là thứ tư; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2018 đến ngày 09/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 30/4/2018, Công an huyện Quế Võ kết hợp với công an xã Đ bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Văn Ph ở thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, các đối tượng có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh "Liêng" ăn tiền gồm có Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn H1.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu cói; thu trên chiếu bạc số tiền là: 5.685.000đ; thu trên người các con bạc số tiền là 9.900.000đ, tổng số tiền thu giữ là 15.585.000đ. Ngoài ra còn thu giữ 05 điện thoại di động đã qua sử dụng và 03 xe môtô các loại của các đối tượng.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/04/2018, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn Ph sau khi đi liên hoan đồng niên về vào nhà Ph chơi. Sau đó Kh, S, H, Qu, Đ, H cùng rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh "Liêng" tại nhà Ph và xuống chiếu ngồi đã được trải sẵn từ trước, Ph đồng ý để mọi người đánh bạc tại nhà. Đ mang 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã mua ở ngoài quán từ trước đặt xuống chiếu để mọi người đánh bạc. Các con bạc thống nhất mỗi ván vào gà 10.000đ, tố cao nhất không quá 50.000đ, đồng hoa 30.000đ, sáp 50.000đ. Ph và Ph không tham gia đánh bạc mà ngồi xem các con bạc chơi. Các đối tượng trên đánh bạc sát phạt nhau đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Nguyễn Văn Đ mang theo 3.200.000đ, đã bỏ ra 700.000đ để đánh bạc số tiền 2.500.000đ còn lại không dùng để đánh bạc; Nguyễn Văn S mang theo hơn 2.000.000đ đã bỏ ra đánh bạc hết; Nguyễn Văn Qu mang theo 6.800.000đ đã bỏ ra 1.200.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại 5.600.000đ không dùng để đánh bạc; Nguyễn Văn Kh mang theo 300.000 đồng đã bỏ ra đánh bạc hết; Nguyễn Văn H mang theo 770.000đ đã bỏ ra đánh bạc hết; Nguyễn Văn H1 mang theo 2.100.000đ, đã bỏ ra 600.000đ để đánh bạc, số tiền còn lại 1.500.000đ không dùng để đánh bạc.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSQV ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố cụ thể các bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận vào khoảng từ 21h30' đến 22h50' ngày 30/4/2018, bị cáo có đồng ý cho các đối tượng gồm Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" ăn tiền tại nhà của bị cáo ở thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc

Ninh. Bị cáo không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ của các con bạc. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 đều nhất trí lời khai của Nguyễn Văn Ph và khai nhận vào khoảng từ 21h30' đến 22h50' ngày 30/4/2018 có tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" ăn tiền tại nhà của Nguyễn Văn Ph ở thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh trong đó Đ là người chuẩn bị quân bài và dùng 700.000đ để đánh bạc, S khai dùng hơn 2.000.000đ, Qu dùng 1.200.000đ, Kh dùng 300.000đ, H dùng 770.000đ, H1 dùng 600.000đ để đánh bạc. Các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 (khoản 2 đối với Phường) Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

1. Nguyễn Văn Ph từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng

2. Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, mỗi bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

3. Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt tiền các bị cáo Ph, Đ, Qu, H, H1, mỗi bị cáo từ 10 đến 13 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo S.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

4. Nguyễn Văn Kh từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ (xác nhận Kh đã tự nguyện nộp số tiền 20.200.000đ tiền phạt, án phí tại Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đã dùng vào việc phạm tội là 5.685.000đ. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ph 300.000đ, Nguyễn Văn Đ 2.500.000đ, Nguyễn Văn Qu 5.600.000đ, Nguyễn Văn H1 1.500.000đ sử dụng vì số tiền trên các con bạc không dùng vào việc đánh bạc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo đều nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Vào khoảng từ 21h30’ đến 22h50’ ngày 30/4/2018, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” ăn tiền tại nhà của Nguyễn Văn Ph ở thôn V, xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Đây là hình thức đánh bạc trái phép, thu trên chiếu bạc số tiền là 5.685.000đ, thu trên người các con bạc số tiền là 9.900.000đ. Tổng số tiền thu giữ là 15.585.000đ trong đó số tiền các bị cáo đã dùng và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 5.685.000đ; số tiền không dùng vào việc đánh bạc là 9.900.000đ. Bị cáo Nguyễn Văn Ph là chủ nhà tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý để các con bạc đánh bạc tại nhà mình bằng hình thức đánh “Liêng” ăn tiền, bị cáo không tham gia đánh bạc và không yêu cầu các con bạc phải nộp tiền hồ. Hành vi của bị cáo Ph tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” nhưng Ph phải chịu tránh nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Quế Võ đã truy tố.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi chứa chấp việc đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, tuy số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nhưng lại lôi kéo nhiều người tham gia, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, không có người đứng ra tổ chức hay có sự phân công chuẩn bị từ trước.

Về vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S là những người có vai trò chính trong vụ án, Ph đã đồng ý cho các con bạc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình, Đ là người chuẩn bị quân bài để các con bạc đánh bạc, S dùng số tiền để đánh bạc nhiều nhất so với các con bạc khác. Xét thấy cần có một mức

hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo Đ, S ngang bằng nhau thấp hơn bị cáo Ph nhưng cao hơn các bị cáo khác.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 là những người giữ vai trò sau các bị cáo Ph, Đ, S nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội cũng tỏ ra tích cực. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh là người dùng số tiền đánh bạc ít nhất, mức độ sát phạt không cao, vai trò thấp nhất trong vụ án. Xét thấy cần có một mức hình phạt đối với các bị cáo Qu, H, H1 ngang bằng nhau thấp hơn so với các bị cáo Ph, Đ, S nhưng cao hơn bị cáo Kh.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình con em lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội sau khi họp hội đồng niên do bột phát đã thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Riêng bị cáo Ph có bố đẻ là ông Nguyễn Văn H2 được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhì; bị cáo Kh có bố đẻ là ông Nguyễn Văn H3 - Thương binh hạng 3/4, tỷ lệ 41% nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Ph, Kh được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt có ích cho xã hội. Riêng đối với bị cáo Kh đã tự nguyện nộp tiền phạt, án phí trước khi xét xử, vai trò thấp nhất trong vụ án nên Hội đồng xét xử nhận thấy chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Ph, Đ, Qu, H, H1 để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn S hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ sức khỏe yếu, vợ đang mang thai, S không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thấp, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo S.

Đối với Nguyễn Văn Ph khi Công an vào bắt quả tang có mặt tại chiếu bạc. Quá trình điều tra xác định Ph không tham gia đánh bạc. Do vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 5.685.000đ, xét thấy đây là số tiền đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu cói đã qua sử dụng đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị nhỏ và đã qua sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 xe môtô Wave S màu đen BKS: 99E1 001.00 của Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu gold của Nguyễn Văn Qu, 01 điện thoại Samsung J7 màu hồng của Nguyễn Văn Đ, 01 điện thoại Masstel màu

xanh và 01 xe mô tô Future màu nâu đỏ BKS: 99E1 -352.72 của Nguyễn Văn S, 01 xe mô tô Exiter màu xanh BKS: 99V1 -0581, 01 điện thoại Lenovo màu đen của Nguyễn Văn H. Các tài sản trên các bị cáo không dùng vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000đ của Ph; 1.500.000đ của H; 5.600.000đ của Qu; 2.500.000đ của Đ, xét thấy đây là số tiền các bị cáo mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1 (khoản 2 đối với Phường) Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

1. Nguyễn Văn Ph 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

2. Nguyễn Văn Đ 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

3. Nguyễn Văn S 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

4. Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, mỗi bị cáo 07 (Bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

5. Nguyễn Văn Kh, phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Tiền phạt bị cáo Kh nộp một lần, thời hạn nộp chậm nhất sau 04 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Xác nhận Kh đã tự nguyện nộp số tiền 20.200.000đ tiền phạt và án phí tại Biên lai thu tiền số 05492 ngày 28/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.685.000đ. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ph 300.000đ, Nguyễn Văn Đ 2.500.000đ, Nguyễn Văn Qu 5.600.000đ, Nguyễn Văn H 1.500.000đ sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Qu, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Hãn - Nguyễn Thị Chung **Đỗ Văn Đại**